TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠ HUOAI** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2018/HS-ST
Ngày: 11-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ HUOAI – TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Xuân Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đỗ Hà Thành

Ông Cao Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Vương – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai - tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Đặng Thị M (tên gọi khác: không) – sinh năm: 1977 tại: Hà Nôi;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi sinh sống hiện nay: Thôn A – xã Đ – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng;

Nghề nghiệp: Làm nông;

Trình độ văn hóa: 3/12; Giới tính: Nữ;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Đặng Văn O – sinh năm 1944 (đã chết) và bà Hồ Thị K - sinh năm 1946;

Bị cáo có chồng là ông Đỗ Xuân Q - sinh năm 1969

Bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: không có;

Bị cáo hiện đang được tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 02/2018/HSST-LCĐKNCT ngày 27/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai – tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Vũ Văn B – Luật sư Văn phòng luật sư Vũ Văn B thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng bào chữa cho bị cáo Đặng Thị M.

- *Bị hại*: Chị Nguyễn Thị H – Sinh năm: 1974

Trú tại: Thôn B – xã Đ – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

- *Người làm chứng*:

+ Chị Hứa Thị D – Sinh năm: 1986

Trú tại: Thôn A – xã Đ – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt);

+ Chị Dương Thị Nh – Sinh năm: 1992

Trú tại: Thôn C – xã M – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt có đơn xin vắng mặt);

+ Chị Phan Thị L – Sinh năm: 1975

Trú tại: Thôn C – xã M – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 08/3/2017, bị cáo Đặng Thị M điều khiển xe mô tô biển số 49L1 - 000.33 chở phía sau một người phụ nữ (chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ) đi nhổ cây nhân trần ở khu vực nhà chị Hứa Thị D ở thôn A – xã Đ – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng. Khi đến nhà chị D, bị cáo M dựng xe trước sân rồi đi ra phía chuồng heo nhà chị D tìm cây nhân trần, còn người phụ nữ đi cùng Đặng Thị M thì đi vào trong nhà chị D ngồi uống nước. Khi Đặng Thị M quay lại lấy xe để đi về thì M nhìn thấy chị Nguyễn Thị H - sinh năm 1974, trú tại thôn B – xã Đ – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng điều khiển xe mô tô đến và dừng xe bên hông nhà chị D gần vị trí chị Dương Thị Nh và chị Phan Thị L đều cư trú tại thôn C – xã M – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng đang đứng. M cho rằng trước đó bản thân M đã bị chị Nguyễn Thị H đánh và có nhiều lần gọi điện hăm dọa. Vì vậy, khi thấy chị H thì Đặng Thị M tiến lại gần vị trí chị H và dùng gậy gỗ đánh vào người chị Nguyễn Thị H và chị H có đưa hai tay lên đỡ gậy do M đánh. Trong lúc bị đánh, chị H bỏ chạy nhưng bị người phụ nữ đi cùng M ôm lại để cho M đánh rồi chị H bị ngã xuống đất thì M tiếp tục dùng gậy và tay đánh chị H, còn người phụ nữ đi cùng M cũng dùng tay chân đánh H. Sau khi đánh xong chị H thì M cầm theo cây gậy ngồi lên xe mô tô và chở theo người phụ nữ (chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ) ra về. Sau khi bị đánh, chị Nguyễn Thị H được chị Kiều Thị Q ở thôn B – xã Đ – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng chở ra Trung tâm y tế huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng cấp cứu. Vụ việc được Công an xã Đ – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng đến lập biên bản và tạm giữ các đồ vật có liên quan.

Ngày 11/3/2017, chị Nguyễn Thị H đã có đơn đề nghị xử lý hình sự và đi giám định thương tật.

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 108/2017/TgT ngày 02/6/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng thì dấu hiệu chính qua giám định gãy kín 1/3 giữa xương trụ trái, các tổn thương khác trong giấy chứng nhận thương tích đã lành và kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Thị H là 9% (chín phần trăm).

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKS-ĐH ngày 27 tháng 3 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai - tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Đặng Thị M về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Bị cáo Đặng Thị M chưa khai nhận và thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố mà bị cáo chỉ thừa nhận vào ngày 08/3/2017 một mình bị cáo có cầm 01 que tràm bằng ngón tay đánh vào má trái chị Nguyễn Thị H 01 cái và dùng hai tay đánh vào mặt chị H 02 cái. Sau khi đánh xong thì vứt que tràm tại khu vực H ngã và điều kiển xe chở theo người phụ không rõ địa chỉ, tên tuổi ra về.

Bị hại Nguyễn Thị H và người làm chứng Phan Thị L, Dương Thị Nh đều trình bày khoảng 14 giờ 00 ngày 08/3/2017 Đặng Thị M điều kiển xe mô tô chở theo một người phụ nữ không rõ tên tuổi, địa chỉ đi đến nhà Hứa Thị D ở thôn A – xã Đ – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng thì gặp chị Nguyễn Thị H đi bóc vỏ tràm thuê khi chị H vừa đến dựng xe thì M từ chuồng heo nhà D đi đến chỗ chị H tay cầm gậy gỗ dài khoảng 01 mét to bằng cổ tay đánh liên tiếp vào người chị H thì chị H giơ 02 tay lên đỡ. Trong lúc bị đánh H bỏ chạy nhưng bị người phụ nữ đi cùng M ôm lại để M đánh rồi chị H bị ngã xuống đất thì M tiếp tục đánh chị H bằng gậy và tay, người phụ nữ đi cùng cũng dùng tay đánh H. Sau khi đánh H thì M cầm theo gậy gỗ lên xe máy chở người phụ nữ ra về. Còn H được chị Kiều Thị Q chở đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Đ. Chị H trình bày người phụ nữ đi cùng M không đánh vào tay H. Người làm chứng Hứa Thị D thấy M dùng gậy gỗ đánh H khi H đang ngồi dưới đất khi bị đánh H giơ hai tay lên đỡ.

Luật sư Vũ Văn B là người bào chữa cho bị cáo có ý kiến chưa rõ ai gây thương tích cho chị H vì người làm chứng Phan Thị L khai thấy M và 01 chị lạ mặt khác dùng cây và chổi đánh chứ không thấy dùng gì khác hơn nữa chưa có cơ quan chuyên môn nào xác định vết thương tay trái của M là do vật gì gây ra nên yêu cầu trả hồ sơ điều tra bổ sung.

Bị hại Nguyễn Thị H yêu cầu bị cáo Đặng Thị M bồi thường bao gồm tiền thuốc, viện phí điều trị tại Trung tâm y tế huyện Đ 388.000đ, tiền thuốc tại Bệnh viện chấn thương chỉnh hình thành phố H là 17.210.000đ, tiền xe, tiền ăn đi lại hai lần tái khám, một lần điều trị tại thành phố Hố Chí Minh là 3.000.000đ, tiền xe, tiền ăn đi thành phố Đ giám định 1.200.000đ, tiền ăn nằm viện tại Trung tâm y tế huyện Đ 02 người 03 ngày là 600.000đ, tiền ăn ở tại Bệnh viện chấn thương chỉnh hình thành phố H 02 người 5 ngày x 400.000đ/1 ngày là 2.000.000đ, tiền mất thu nhập thời gian điều trị tại Trung tâm y tế huyện Đ và Bệnh viện chấn thương chỉnh hình thành phố H 8 ngày x 200.000đ/ ngày là 1.600.000đ, tiền mất thu nhập đi giám định 1 ngày là 200.000đ, tiền bồi dưỡng sau khi bị đánh 30 ngày x 100.000đ là 3.000.000đ, thu nhập bị mất không đi làm được 180 ngày x

200.000đ/ ngày là 36.000.000đ, tiền xe, tiền ăn, chi phí đi Bệnh viện chấn thương chỉnh hình thành phố H để mổ lấy vít kẹp cổ tay hết 5.000.000đ, tiền công người nuôi dưỡng 8 ngày nằm viện x 200.000đ là 1.600.000đ, tiền tổn thất tinh thần, danh dự, nhân phẩm phải bồi thường là 20.000.000đ, tiền chụp hình thương tích bị đánh là 800.000đ. Tổng cộng yêu cầu bồi thường là 92.598.000đ.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo Đặng Thị M chưa bồi thường theo yêu cầu của bị hại.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm h khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Đặng Thị M từ 09 đến 12 tháng tù.

Trong vụ án này còn có một người phụ nữ đi cùng bị cáo M và có tham gia đánh chị Nguyễn Thị H tuy nhiên chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ do đó đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đạ Huoai tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: áp dụng các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 của Bộ luật dân sự đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bị hại Nguyễn Thị H buộc bị cáo Đặng Thị M phải bồi thường cho bị hại số tiền 92.598.000đ.

Về vật chứng vụ án: áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với 01 viên gạch màu đỏ loại 4 lỗ bị vỡ ½ viên kích thước 18 cm x 10cm và 01 cây chổi xương làm bằng cọng dừa dài 80cm là các vật chứng có liên quan đến người phụ nữ đi cùng bị cáo M nên giao lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đạ Huoai tiếp tục tạm giữ để phục vụ xác minh, điều tra tiếp theo. Đối với 01 khúc cây chất liệu bằng gỗ có chiều dài 61cm, đường kính 2cm, màu nâu do bị cáo Đặng Thị M tự giao nộp ngày 04/7/2017 cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đạ Huoai xét thấy không có giá trị vì vậy đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo tranh luận: Bị cáo không đánh gây thương tích cho M.

Luật sư Vũ Văn B là người bào chữa cho bị cáo tranh luận chưa rõ ai gây thương tích cho chị H vì người làm chứng Phan Thị L khai thấy M và 01 chị lạ mặt khác dùng cây và chổi đánh chứ không thấy dùng gì khác hơn nữa chưa có cơ quan chuyên môn nào xác định vết thương tay trái của M là do vật gì gây ra nên yêu cầu trả hồ sơ điều tra bổ sung.

Viện kiểm sát tranh luận: Căn cứ lời khai bị hại, người làm chứng, tài liệu trong hồ sơ, hồ sơ bệnh án, thương tích của bị hại đủ cơ sở xác định bị cáo Đặng Thị M dùng gậy gỗ gây thương tích cho bị hại Nguyễn Thị H.

Bị hại không tranh luận gì.

Bị cáo Đặng Thị M nói lời sau cùng: "Bị cáo không gây thương tích cho Nguyễn Thị H đề nghị xét xử công bằng".

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đạ Huoai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội:

Bị cáo Đặng Thị M chưa khai nhận, thừa nhận hết hành vi của mình gây ra, bị cáo chỉ thừa nhận vào ngày 08/3/2017 một mình bị cáo có cầm 01 que tràm bằng ngón tay đánh vào má trái chị Nguyễn Thị H 01 cái. Nhưng căn cứ vào lời khai của các nhân chứng như chị Phan Thị L, chị Dương Thị Nh, chị Hứa Thị D cùng lời khai của người bị hại là chị Nguyễn Thị H đều khẳng định vào khoảng 14 giờ ngày 08/3/2017, bị cáo Đặng Thị M, điều khiển xe mô tô chở theo 01 người phụ nữ (chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ) đi đến nhà Hứa Thị D ở thôn A – xã Đ – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng rồi có bắt gặp chị Nguyễn Thị H đi bóc vỏ tràm cùng với chị Lan và chị Nhung. Lúc này bị cáo M cho rằng trước đó bản thân bị cáo đã bị chị Nguyễn Thị H đánh và có nhiều lần gọi điện hăm dọa. Vì vậy, bị cáo M đi tiến lại gần vị trí chị H và dùng gậy gỗ dài khoảng 1m to bằng cổ tay người lớn đánh liên tiếp vào người chị Nguyễn Thị H và chị H có đưa hai tay lên đỡ. Trong lúc bị đánh, chị H bỏ chạy nhưng bị người phụ nữ đi cùng M ôm lại để cho M đánh rồi chị H bị ngã xuống đất thì M tiếp tục dùng gậy và tay đánh chị H, còn người phụ nữ đi cùng M cũng dùng tay chân đánh H. Sau khi đánh xong chị H thì bị cáo M cầm theo cây gậy ngồi lên xe mô tô và chở người phụ nữ ra về, còn chị Nguyễn Thị H được chị Kiều Thị Q chở đi cấp cứu, chữa trị tại Trung tâm y tế huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng.

Trên cơ sở các lời khai của các nhân chứng, người bị hại và một phần lời khai của bị cáo Đặng Thị M kết hợp với hồ sơ bệnh án của chị Nguyễn Thị H cụ thể là giấy chứng nhận thương tích của Trung tâm y tế huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng nơi chị H trực tiếp cứu chữa, điều tri sau khi bị đánh cho thấy chị Nguyễn Thị H có rất nhiều vết thương trên cơ thể. Đặc biệt là có vết bầm mặt sau cẳng tay trái KT 3 x 6cm, vết bầm vùng mặt sau cánh tay trái, vết bầm 1/3 trên cánh tay phải, vết bầm sung nề trán phải, kết quả cận lâm sàng thì chị H bị gãy 1/3 xương trụ cẳng tay trái. Như vậy, rõ ràng đã thể hiện là trong lúc bị Đặng Thị M đánh thì chị Nguyễn Thị H có đưa tay lên để đỡ nên mới để lại các dấu vết trên thân thể cánh tay và cẳng tay trái.

Sau khi đánh xong chị H thì bị cáo M đã cầm theo gậy gỗ, Cơ quan điều tra không thu giữ được nhưng dựa trên các tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập được như lời khai của các nhân chứng, lời khai người bị hại đều khẳng định bị cáo Đặng Thị M trong ngày 08/3/2017 đã dùng 01 gậy gỗ dài khoảng 1m, to bằng cổ tay người lớn đánh chị H gây thương tích tay trái chị H. Như vậy, việc sử dụng gậy gỗ đánh chị H của bị cáo M là thuộc hung khí nguy hiểm theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/3/2003 và Nghị quyết số 01/2006/NQ-

HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật hình sự

Tại bản kết luận giám định số 108/2017/TgT ngày 02/6/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận dấu hiệu chính qua giám định gãy kín 1/3 giữa xương trụ trái, các tổn thương khác trong giấy chứng nhận thương tích đã lành và kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Thị H là 9% (chín phần trăm).

Do đó đã có đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Đặng Thị M là người trực tiếp có hành vi dùng gậy gỗ đánh gây thương tích cho bị hại Nguyễn Thị H. hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Thị M đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xuất phát từ việc bị cáo cho rằng bản thân bị cáo trước đó đã bị chị Nguyễn Thị H đánh và có nhiều lần gọi điện hăm dọa nên khi thấy sự xuất hiện của chị Nguyễn Thị H thì bị cáo dùng 01 gậy gỗ đánh cho bỏ tức, dẫn đến chị H bị thương tích 9% đó là thể hiện sự hung hãn, coi thường pháp luật của bị cáo. Hành vi của bị cáo là xâm phạm trực tiếp đến đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ; trong quá trình điều tra, truy tố và trong phiên tòa hôm nay, bị cáo luôn tỏ rõ thái độ không thành khẩn khai báo, không có thái độ ăn năn hối cải; không chịu bồi thường những thiệt hại do mình gây ra. Hành vi bị cáo M dùng gậy gỗ đánh chị Nguyễn Thị H là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị án tại địa phương. Vì vậy, nên cần có một hình phạt nghiêm khắc là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay nhận thấy bị cáo là người có nhân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng bị. Do vậy, khi lượng hình cũng cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm h khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng pháp luật của nhà nước.

Trong vụ án này có người phụ nữ đi cùng Đặng Thị M và có tham gia đánh chị Nguyễn Thị H. Tuy nhiên quá trình điều tra chưa xác định được tên, tuổi địa chỉ. Do vậy cần giao lại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đạ Huoai tiếp tục xác M và xử lý sau.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Bị hại Nguyễn Thị H yêu cầu bị cáo Đặng Thị M bồi thường bao gồm tiền thuốc, viện phí điều trị tại Trung tâm y tế huyện Đ 388.000đ, tiền thuốc tại Bệnh viện chấn thương chỉnh hình thành phố H là 17.210.000đ, tiền xe, tiền ăn đi lại hai lần tái khám, một lần điều trị tại thành phố H là 3.000.000đ, tiền xe, tiền ăn đi thành phố Đ giám định 1.200.000đ, tiền ăn nằm viện tại Trung tâm y tế huyện Đ 02 người 03 ngày là 600.000đ, tiền ăn ở tại Bệnh viện chấn thương chỉnh hình thành phố H 02 người 5 ngày x 400.000đ/1 ngày là 2.000.000đ, tiền mất thu nhập thời gian điều trị tại Trung tâm y tế huyện Đ và Bệnh viện chấn thương chỉnh hình thành phố H 8 ngày x 200.000đ/ ngày là 1.600.000đ, tiền mất thu nhập đi giám định 1 ngày là 200.000đ, tiền bồi dưỡng sau khi bị đánh 30 ngày x 100.000đ là 3.000.000đ, thu nhập bị mất không đi làm được 180 ngày x 200.000đ/ngày là

36.000.000đ, tiền xe, tiền ăn, chi phí đi Bệnh viện chấn thương chỉnh hình thành phố H để mổ lấy vít kẹp cổ tay hết 5.000.000đ, tiền công người nuôi dưỡng 8 ngày nằm viện x 200.000đ là 1.600.000đ, tiền tổn thất tinh thần, danh dự, nhân phẩm phải bồi thường là 20.000.000đ, tiền chụp hình thương tích bị đánh là 800.000đ. Tổng cộng yêu cầu bồi thường là 92.598.000đ. Căn cứ các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 của Bộ luật dân sự không chấp nhận yêu cầu bồi thường số tiền tổn thất tinh thần là 10.000.000đ, tiền chụp hình thương tích bị đánh là 800.000đ, không chấp nhận số tiền khám mắt là 245.339đ vì không liên quan đến thương tích và không phù hợp thực tế, các yêu cầu bồi thường còn lại cần chấp nhận buộc bồi thường tổng số tiền 80.954.661đ vì phù hợp thực tế và đúng pháp luật.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với 01 viên gạch màu đỏ loại 4 lỗ bị vỡ ½ viên kích thước 18 cm x 10cm và 01 cây chổi xương làm bằng cọng dừa dài 80cm là các vật chứng có liên quan đến người phụ nữ đi cùng bị cáo M nên giao lại cho quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đạ Huoai tiếp tục tạm giữ để phục vụ xác M, điều tra tiếp theo. Đối với 01 khúc cây chất liệu bằng gỗ có chiều dài 61cm, đường kính 2cm, màu nâu do bị can Đặng Thị M tự giao nộp ngày 04/7/2017 cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Đạ Huoai xét thấy không phải vật chứng nên trả lại cho bị cáo Đặng Thị M (hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đạ Huoai).

[6] Về án phí:

Buộc bị cáo Đặng Thị M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm của vụ án và án phí dân sự sơ thẩm là có cơ sở và đúng pháp luật**.** Người bị hại bà Nguyễn Thị H có yêu cầu bồi thường thiệt hại phải chịu án phí đối với phần yêu cầu không được Tòa án chấp nhận là có cơ sở và đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Thị M phạm tội *"*Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm h khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Đặng Thị M 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 của Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Đặng Thị M phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị H số tiền 80.954.661đ (tám mươi triệu chín trăm năm mươi tư ngàn sáu trăm sáu mươi mốt đồng).

Bác yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại của bị hại Nguyễn Thị H là 11.643.339đ (mười một triệu sáu trăm bốn mươi ba ngàn ba trăm ba mươi chín đồng)

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, giao lại cho quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đạ Huoai tiếp tục tạm giữ để phục vụ xác M, điều tra tiếp theo đối với 01 viên gạch màu đỏ loại 4 lỗ bị vỡ ½ viên kích thước 18 cm x 10cm và 01 cây chổi xương làm bằng cọng dừa dài 80cm, trả lại cho bị cáo Đặng Thị M 01 khúc cây chất liệu bằng gỗ có chiều dài 61cm, đường kính 2cm, màu nâu.

Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đạ Huoai theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/3/2018.

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đặng Thị M phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 4.047.733đ (bốn triệu không trăm bốn mươi bảy ngàn bảy trăm ba mươi ba đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Buộc bị hại Nguyễn Thị H phải nộp 582.166đ (năm trăm tám mươi hai ngàn một trăm sáu mươi sáu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND, Công an huyện Đạ Huoai;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Đinh Xuân Trường